

Phụng Vụ Thánh Nhạc

I – DẪN NHẬP:

Áp dụng Thánh Nhạc vào trong Phụng Vụ quả là một điều không đơn giản như những thể loại nhạc khác như nhạc tình, nhạc đời. Vì những loại nhạc đó chỉ phản ảnh tâm tư của tác giả hay nguồn cảm hứng riêng tư nào đó mà thôi. Đối với Thánh nhạc, Phụng vụ đòi hỏi phải đạt được mục đích “*Tôn vinh Thiên Chúa và thánh hóa tâm hồn các tín hữu*” (Hiến chế Phụng vụ số 112). Muốn đạt được như thế, chắc chắn mọi người Kitô hữu bắt buộc phải trải qua một quá trình học hỏi, trau dồi một cách khả quan.

Thử nhìn lại quá trình nhạc Thánh Ca của Việt Nam trước Công Đồng Vatican II, chúng ta nhận thấy đa số các bài hát Thánh Ca là do các Linh mục Nhạc sĩ sáng tác, vì lúc đó các nhạc sĩ “Giáo dân” rất e ngại sáng tác Thánh Ca vì sợ rằng bài hát của mình sẽ không được Đấng Bản Quyền chấp nhận về giá trị Thần Học, Giáo lý... Đó cũng là một lẽ đương nhiên, vì trong hoàn cảnh lúc đó Thánh lễ vẫn còn cử hành bằng tiếng Latinh và Phụng vụ bằng các bài hát Latinh. Các bài Thánh nhạc của người bản xứ vẫn còn sự hạn chế trong Thánh lễ.

Đến khi Công đồng Vatican II được triệu tập bởi Chân phước Giáo Hoàng Gioan XXIII, Giáo Hội như được hưởng một luồng gió mới, một buổi Hiện xuống mới. Vấn đề Thánh lễ được cử hành bằng tiếng bản xứ đã được chấp nhận do đó các bài hát Thánh ca bằng tiếng bản xứ được phép sử dụng (permission) trong Phụng Vụ ngày càng nhiều hơn.

Cách riêng nhạc Thánh Ca của Giáo Hội Việt Nam sau Công đồng Vatican II cũng đã cải thiện nhiều. Chính lúc này các nhạc sĩ “*Giáo dân*” cũng đã được nâng cao trình độ về Thần học, Giáo lý cho nên các nhạc sĩ này đã mạnh dạn trình những tác phẩm của mình cho Đấng có thẩm quyền trong Giáo hội để được phổ biến rộng rãi.

Đặc biệt sau biến cố 1975, Giáo dân càng tích cực cộng tác với Giáo hội trong lãnh vực Giáo xứ. Đối với các ca đoàn, các vị Ca trưởng “*Áo dòng*” và Đàn sĩ “*Áo dòng*” lần lượt được đảm nhiệm bởi các Giáo dân. Cách đặc biệt hơn là các vị Ca trưởng “*người đời*” mới này hầu như còn trong tuổi thanh niên. Chính sự thay đổi trên, các vị Ca trưởng “*người đời*” luôn luôn tìm tòi nhiều tác phẩm mới để đáp ứng nhu cầu của Phụng vụ trong Thánh lễ và cũng có lẽ có cả nhu cầu của ca đoàn đó nữa. Chính vì lẽ đó một làn sóng sáng tác nhạc Thánh Ca mới ồ ạt khởi xướng trong Giáo Hội Việt nam mà các tác giả đa số là các vị Ca trưởng của các Ca đoàn, biến cố này khiến cho nền Thánh Ca của Giáo Hội Việt nam bị “*lạm dụng*” bởi một số bài nhạc mới vì các bài hát mới đó chưa được phép và cũng có một số Ca trưởng cũng “*xử dụng*” các bài hát mới đó một cách rất tự nhiên theo xu hướng của quần chúng mà không biết chắc rằng các bài hát mới đó có thể xử dụng trong Thánh lễ được hay không? Chính tình trạng này, vào thập niên 80 tại Tổng Giáo Phận Sài Gòn, Đức Cố Tổng Giám Mục Phaolô Nguyễn Văn Bình đã chỉ định Cha Đỗ Xuân Quế (dòng Đa Minh) làm Giám đốc Ban Thánh Nhạc của Tổng Giáo Phận Sài Gòn để kịp thời chỉnh đốn lại tính cách của Thánh Nhạc trong Phụng Vụ. Cha Quế đã tổ chức những lớp học hỏi về Thánh Nhạc và Phụng Vụ dành cho các Ca trưởng, các Nhạc sĩ Công giáo đồng thời khuyến khích họ nên theo đường lối của Giáo Hội một cách đúng đắn hơn.

Với những lý do nêu trên, trong tiểu luận này tôi xin trình bày một số vấn đề chung Phụng vụ Thánh nhạc của Giáo Hội, và một thoáng nhìn về tình hình nền Thánh Nhạc của Giáo Hội Việt Nam sau khi tôi đã trải qua các lớp huấn luyện Thánh Nhạc và Phụng Vụ tại Tổng Giáo Phận Sài Gòn, cũng như rút tỉa kinh nghiệm của mình trong quá trình hoạt động Thánh Ca trong tư cách là một Ca Trưởng.

II – THÁNH NHẠC VÀ NHỮNG QUI LUẬT CỦA THÁNH NHẠC:

A – Định nghĩa và phân loại Thánh Nhạc:

Dựa vào Huấn thị âm nhạc trong Phụng vụ chúng ta có thể định nghĩa Thánh Nhạc là loại âm nhạc được sáng tác cho việc cử hành Phụng vụ, bao gồm tính cách thánh thiện, hình thức và nghệ thuật cao đẹp.

Như vậy rất rõ ràng chủ đích của Thánh Nhạc là nhằm cử hành Phụng vụ thể hiện qua các đặc tính về tính cách thánh thiện và hình thức nghệ thuật cao đẹp.

B – Phân loại:

Dựa theo số 4B của Huấn thị Thánh Nhạc trong Phụng vụ ta có thể chia Thánh Nhạc ra làm khoảng 6 loại bao gồm như sau:

- 1- Bình Ca
- 2- Các hình thức khác nhau xưa và nay của loại đa âm và hợp xướng thời Trung Cổ.
- 3- Nhạc cho Đại quần cầm (Organ)
- 4- Các Thánh Ca bình dân Phụng vụ tôn giáo có thể chia làm ba loại . Đó là Phụng Ca, Thánh Ca và Giáo Ca.
- 5- Thánh Ca bằng tiếng bản xứ bao gồm Phụng Ca được trình bày là lời trong bản văn Phụng Vụ như các Thánh Vịnh, Halleluia, Thánh Thánh Thánh... .. hoặc những bài hát kèm theo nghi thức Phụng vụ như Nhập lễ, Dâng của lễ, Hiệp lễ, Lạy Chiên Thiên Chúa ..
- 6- Ca Tôn Giáo: đây là những bài hát dùng lời không phải là lời Phụng vụ và được phép của Giáo quyền cho sử dụng. Ví dụ: Con sẽ hân hoan.

C – Mục đích của Thánh Nhạc:

Như đã nêu trên, theo Hiến chế Phụng Vụ số 112: Mục đích của Thánh Nhạc là tôn vinh Thiên Chúa và thánh hóa các tâm hồn.

Như vậy tôn vinh Thiên Chúa là phải tuân theo những nguyên tắc, luật lệ của truyền thống và qui luật trong Giáo Hội. Thêm vào đó các tác giả cũng phải tuân theo sự hướng dẫn của Hội Thánh trong những chỉ thị liên quan đến Thánh Nhạc của các văn kiện qua các thời đại như:

- Tựa sắc giữa các mối bận tâm (Trale Sollecitudini) của Đức Pio X ký ngày 22-11-1903
- Thông điệp kỷ luật Thánh Nhạc (Musicae Sacrae Disciplina) của Đức Pio XII ký ngày 25-12-1955
- Huấn thị về Thánh Nhạc (De Musica Sacra) ngày 3-9-1958
- Hiến chế về Phụng Vụ (Chương VI) Vatican II ngày 4-1-1963
- Huấn thị Thánh Nhạc trong Phụng Vụ (De Musica in Sacra Liturgia) ngày 5-3-1967
- Qui chế tổng quát sách lễ Roma ngày 6-4-1969
- Hòa nhạc trong các Thánh Đường ngày 5-11-1987

Như vậy, chỉ khi nào Thánh Nhạc tuân theo truyền thống và sự hướng dẫn của Hội Thánh thì mới đạt được mục đích làm ***Tôn vinh Thiên Chúa***.

Về phần “*thánh hóa các tâm hồn*”, Thánh Nhạc phải có mục đích nâng tâm hồn tín hữu lên cùng Thiên Chúa nhờ đó được Thánh hóa. Do đó Thánh Nhạc phải có tính cách linh thiêng và thánh thiện. Thánh Nhạc có những qui luật khách quan mà người xử dụng phải tuân theo vì Thánh Nhạc là nghệ thuật chân chính và nghệ thuật Thánh. Thánh Nhạc phải là nguồn đích thực có giá trị trường tồn qua thời gian chứ không chạy theo thời kỳ hay thị hiếu của quần chúng nhất thời.

Nhắc lại đặc tính của Thánh Nhạc là nói tới tính “*Thánh Thiện*” vì lời ca phải phù hợp với *Giáo lý Công Giáo*, rút từ *Kinh Thánh, Phụng Vụ*, và có sức nuôi dưỡng người ta về *Đức Tin*. Như vậy âm nhạc trong Thánh Nhạc phải đi theo dòng ca, nhịp điệu và hòa âm một cách chọn lọc.

- Về dòng ca là dùng những dấu nhạc cao thấp đi theo nhau tạo nên, tiếng chuyên môn gọi là *chuyển hành*. Nên chuyển hành liền bậc, không nên dùng nhiều nửa cung, chỉ dùng Mi-Fa; Si-Do; La-Si (b), cũng không nên dùng cách bậc nhiều. Nên dùng quãng 4 và 5 đúng và không dùng quãng 4 tăng. Những thể loại cần được loại trừ như cung điệu tuồng kịch, lả lướt, tâm hồn lãng mạn, ủy mị, loại nhạc đi săn, xuất trận, trần tục, phóng túng, kịch trường.
- Nhịp điệu là do những dấu nhạc dài ngắn tạo ra, cho nên cố gắng tránh những loại âm thanh, nhạc khí có tính cách thể tục, những bài hát kịch động, gay gắt, rùm beng làm náo động khung cảnh thanh lịch của nghi thức Phụng Vụ.
- Về đường lối hòa âm nên tránh những kiểu cách hòa âm cầu kỳ.

Ngoài ra, Thánh Nhạc phải liên kết với Phụng Vụ. Nên đặt những bài ca đúng chỗ, đúng lúc, không nên để Cộng đoàn, Chủ tế phải chờ đợi vô lối. Các Ca trưởng nên chọn bài hát đúng ngày lễ, hợp với Phụng vụ hoặc nghi thức cử hành. Đó là cách thể hiện đúng đắn trong Phụng vụ vì thế “*hát tốt là cầu nguyện gấp đôi*” (bis orat qui bené cantat). Dĩ nhiên trong lúc cử hành Phụng vụ không thể thiếu một Ban hát hay Ca đoàn vì các ca viên có thể đại diện để cùng giúp Cộng đoàn cầu nguyện. Rất không nên gạt dân chúng ra ngoài những phần vụ có liên hệ với họ. Ví dụ hát những câu xướng, Halleluia.. . Các Ca trưởng nên huấn luyện ca đoàn và ca viên về chức năng Phụng vụ của mình.

Khi chúng ta cử hành đúng nghi thức Phụng vụ sẽ tạo ra hình thức tốt đẹp vì xếp đặt có trật tự sẽ sinh ra hình thức. Hình thức có hai loại: văn chương và âm nhạc.

- Văn chương: như lời nguyện Phụng vụ được mở đầu bằng việc tôn vinh Thiên Chúa, rồi đến phần xin ơn, kết thúc là nhờ sự chuyển cầu của Chúa Kitô

- Về hình thức Thánh Ca trong Phụng vụ, chúng ta có rất nhiều loại như hình thức đọc (tonus), tụng kinh tức là hát Thánh vịnh (psalmodia), đối ca (antiphona), đáp ca (responsorium), ca vãn (hymus, sequential), ca khúc (cantium), bộ lễ (kyriale), và lời ca có tính cách văn chương, ý nghĩa.

Như thế Thánh Nhạc có liên quan đến tín lý và Phụng vụ, đồng thời Thánh Nhạc cũng là một bộ môn nghệ thuật. Vì tính quan trọng đó, Giáo Hội khuyến các tác giả khi có sáng tác mới nên trình qua Đấng có thẩm quyền về Thánh Nhạc ít nhất là trong địa phương của mình để xét duyệt, vì đã có những sai trái, lạm dụng đã làm cho nền Thánh Nhạc của Giáo Hội bị ảnh hưởng và suy đồi.

III- THỂ HIỆN ÂM NHẠC TRONG PHỤNG VỤ:

A – Lý do và mục đích:

Lý do sâu xa nhất của ca hát là tình yêu hân hoan được biểu lộ ra bằng tiếng hát. Cộng đoàn dân Chúa ý thức được tình yêu Cứu độ của Thiên Chúa đối với mình, cũng như sự hiệp thông huynh đệ với nhau trong cộng đoàn. Do đó ca hát là việc đương nhiên trong Phụng vụ Kitô Giáo.

Ca hát trong Phụng vụ đều có chung một mục đích duy nhất như trong Phụng vụ đã nói “làm vinh danh Thiên Chúa và thánh hóa tâm hồn các tín hữu.” Như vậy âm nhạc đã đóng góp một phận vụ “*Thừa tác*” (munus ministeriale) trong Phụng vụ vì âm nhạc có khả năng làm cho lời nói có sức diễn cảm hơn, dễ đi sâu vào lòng người, và đánh động con tim người nghe. Khi cùng hát chung, mọi người cảm thấy có một sự cố gắng, sự ý thức, từ bỏ mình để dấn thân hơn vào tập thể. Ngoài ra, trong các biến cố long trọng đòi hỏi phải có âm nhạc. Âm nhạc cần để diễn tả, biểu lộ tính cách lễ lạt của một số biến cố quan trọng trong đời sống của một gia đình, một tập thể, hay trong một quốc gia.

B – Những phần có thể hát trong Thánh Lễ:

Có sự ưu tiên chọn lựa khi hát trong Thánh lễ, như các phần đối đáp giữa Linh mục, Phó tế, hoặc Thừa tác viên với tín hữu. Cũng có những phần cần hát cả Cộng đoàn và Linh mục. Cũng có một số phần dành riêng cho Ca đoàn hát. Tất cả tùy theo sự sắp xếp của Đấng có thẩm quyền. Tiện đây, tôi xin thêm một dấu ngoặc về danh từ “*Ca hát*” trong Phụng vụ. Rất nhiều Ca đoàn đã lầm lẫn với danh từ này, thành ra khi Ca đoàn hát rất nặng về phần trình diễn nhiều hơn là giúp Cộng đoàn cầu nguyện. Thật sự “ca hát” trong Phụng vụ bắt nguồn từ chữ Latinh “cantillation”, ý nghĩa là “ngâm vịnh” là mọi người cùng hòa tâm hồn trong lời Thánh vịnh, theo cung nhạc mà ca tụng Thiên Chúa.

C- Những người thể hiện âm nhạc trong Thánh Lễ:

Nói chung tất cả mọi người hiện diện trong Thánh Lễ đều là một phần tử thể hiện âm nhạc mà ca tụng Thiên Chúa. Thông thường Chủ tế, Phó tế, hay các Thừa tác viên đóng vai trò lãnh xướng và Giáo dân thưa đáp lại lời mời gọi đó bằng các cung giọng được chọn lựa. Đối với Cộng đồng Dân Chúa, tất cả mọi tín hữu hiện diện trong Thánh lễ đều có thể đóng góp vai trò Thánh Nhạc của mình kể cả Ca đoàn, vì bản chất Ca đoàn vừa là thành phần Dân Chúa, vừa có phận vụ thừa tác riêng. Nhạc công cũng có bản chất giống như các ca viên nhưng dùng các nhạc cụ để nâng đỡ tiếng hát của Cộng đoàn. Đối với Ca trưởng là người điều khiển nên có trách nhiệm nhiều hơn từ khâu huấn luyện cho ca viên đến khâu chọn bài hát..

Tiện đây, tôi xin đề cập đến vấn đề đàn hát. Đàn hát thực sự là đàn cho chính bản thân người đàn, cho Ca đoàn, và cho tất cả những người hiện diện trong Thánh Lễ. Cho nên người đàn cần theo một kỷ luật tối thiểu để cho tiếng đàn và tiếng hát

quyện với nhau, không nên phô trương để tiếng đàn lấn át tiếng hát. Cho nên Ca trưởng cần chọn bài hát, bản đệm đàn cho phù hợp với khả năng của người đàn cũng như đáp ứng một phần nào tâm tình của từng Cộng đoàn.

Do đó, muốn tổ chức một buổi cử hành Phụng Vụ cho đích đáng thì trước tiên phải phân chia và thi hành các chức vụ cho đúng.

Đối với Linh mục và Thừa tác viên là một vai trò rất quan trọng trong vấn đề hát. Vì thế những phần dành riêng cho Chủ tế và Thừa tác viên hát thì phải hát. Đồng thời những phần hát chung với Cộng đoàn thì Chủ tế hay Thừa tác viên cũng phải hát theo chứ không nên đứng yên hay làm những việc khác.

Đối với Cộng đoàn, trong Phụng Vụ Thánh Nhạc xác định: “..tham gia trọn vẹn, ý thức và tích cực như chính bản chất của Phụng Vụ đòi hỏi..” các tín hữu mới chu toàn nhiệm vụ Phụng Vụ của mình. Trách nhiệm đó được biểu lộ bằng những câu tung hô, những lời đối đáp và những bài Thánh Ca. Do đó, các Linh mục nên nghiêm túc và kiên trì huấn luyện ca hát cộng đồng cho toàn thể Giáo dân.

Ca đoàn là một bộ phận cần thiết và đóng một vai trò rõ rệt đã được qui định trong các văn kiện về Thánh Nhạc. Các huấn thị về Thánh Nhạc cũng như các Hiến chế về Phụng Vụ đều lưu tâm cố võ việc thành lập các Ca đoàn hay ít là các Ban hát, nhóm Ca viên trong các Dòng tu, các Chủng viện, các Nhà thờ Chính tòa cũng như các Nhà thờ, nhà nguyện lớn nhỏ trong các Địa phận. Do đó phải cố gắng thành lập các “Ca đoàn” hay ít là “Các Ban hát nhà nguyện” hoặc “các Nhóm ca viên”, để họ có thể hát những bài hát mà Cộng đoàn không thể hát nổi hay chưa được chuẩn bị để hát. Đồng thời họ có thể giúp tín hữu tham gia tích cực vào việc ca hát. Nếu không có điều kiện để thành lập Ca đoàn, thì phải có ít nhất một hay hai Ca viên được huấn luyện vừa đủ, phải biết điều khiển và yểm trợ chính các tín hữu đó nữa. Thêm vào đó, các Linh mục nên tạo điều kiện hay huấn luyện Ca đoàn không những về âm nhạc mà cả về Phụng Vụ và đạo đức. Các vị Ca trưởng cũng nên tìm hiểu thêm về các

cung điệu cổ truyền của Phụng Vụ Latinh để nghiên cứu, khảo sát các hình thể Thánh Ca Latinh hầu có thể áp dụng vào Phụng Vụ mới thời nay một cách linh động.

D- Tính thánh thiện và nghệ thuật của âm nhạc trong Phụng vụ:

Vì tính cách thánh thiện, trang nghiêm trong Thánh Đường cho nên Phụng vụ cũng có những ngữ điệu được qui định hoặc những khoảng thời gian lắng đọng, chúng ta hay gọi là những “*giây phút thinh lặng Thánh*”, và những nghi thức tôn giáo khác. Vì thế trong Thánh Đường nên tránh những biểu hiện nhạc đời, sẽ làm cho bầu không khí sinh hoạt tôn giáo sẽ nhiễm bầu khí của các rạp hát, sân khấu, hay các tụ điểm ca nhạc giải trí..

Còn nói đến vấn đề nghệ thuật, chúng ta phải xét đến người hát, người đàn. Muốn hát hay, đàn hay trước hết phải biết chọn bài hay, đây là trách nhiệm của người Ca trưởng. Tiếng đàn, tiếng hát phải khả quan. Người hát phải có chất giọng tốt. Người đàn cần đạt tới một trình độ điêu luyện theo yêu cầu. Vì khi tiếng đàn và tiếng hát có hồn, sẽ diễn tả được những tình ý trong bản nhạc. Cho nên hát và đàn có kỹ thuật và có hồn là hai yếu tố bổ túc cho nhau làm cho đàn hát có nghệ thuật.

IV – TÌNH HÌNH THÁNH NHẠC VIỆT NAM (1975 – hiện tại):

A – Mặt tích cực:

Kho tàng nhạc Thánh Ca Việt Nam thực sự rất phong phú. Tuy Giáo Hội Việt Nam rất non trẻ so với các Giáo Hội tại các nước khác đã có bề dày lịch sử Thánh Nhạc cả ngàn năm, nhưng số lượng các bài hát Thánh Ca của Giáo Hội Việt Nam dành cho các Ca đoàn cũng như Cộng đồng rất dồi dào và đa dạng. Tính chung số

lượng Thánh Ca Việt Nam của cả nước từ xưa tới nay có chừng 100,00 tác phẩm lớn nhỏ.

Các bài hát có tính chất cộng đồng trong Thánh Lễ như Công Đồng Vatican II đòi hỏi đã được lưu ý, cổ võ và thực hiện ở nhiều Giáo xứ. Ví dụ: Giáo xứ Đức Mẹ HCG Kỳ Đồng – Sài Gòn.

Các bài hát cho Đáp Ca phần lớn các Nhà Thờ đã hát hoặc đọc đúng Thánh vịnh được chỉ định theo Phụng vụ.

Phần đông các Ca trưởng đã ý thức được việc chọn lựa bài hát mang nội dung Lời Chúa, hay lời ca trích từ Thánh Kinh, hay ít là cảm hứng từ những đoạn Kinh Thánh hay Thánh Vịnh, hoặc các kinh Phụng vụ.

Về phía sáng tác đã có đa số các tác phẩm mới đều mang nội dung Lời Chúa, chứng tỏ các tác giả đã chịu khó học hỏi về Phụng vụ và ý thức được mang Lời Chúa vào trong âm nhạc là điều phải làm. Thêm vào đó, xuất hiện những bài ca đi sát với Phụng vụ như những bài ca Nhập lễ, Hiệp lễ đã được biên soạn theo ý tưởng những bài ca Hội Thánh chọn cho mỗi Chúa Nhật và Đại Lễ.

Ngoài ra, các Ca đoàn và các tác giả đang dần phục hồi những bài hát Thánh Ca cổ điển của Giáo Hội ở những chỗ thích hợp trong Phụng Vụ, đi đúng với truyền thống của Giáo Hội khi xưa và nay vẫn dùng Thánh Nhạc qua Đại Phong Cầm để giúp đỡ tín hữu nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa.

Tại một vài Giáo xứ, các Linh mục đã giúp cho tín hữu hát kinh sáng, kinh chiều và kinh tối theo Phụng vụ các giờ kinh. Các Linh mục Linh hướng các Ca đoàn cũng đã quan tâm hướng dẫn các Ca viên và tín hữu về Phụng vụ và Thánh Nhạc.

Như đã trình bày ở phần đầu, ngày nay mà đại đa số là giới trẻ đã đảm nhiệm phần Thánh Ca và Thánh Nhạc trong Giáo Đường cho nên nền Thánh Nhạc tại Việt Nam rất linh động và phong phú. Đặc biệt hơn là hiện nay đã có các Linh mục, Tu sĩ và Giáo dân nhiệt tình chăm sóc cho nền Thánh Ca Việt Nam.

B – Mất tiêu cực:

Tình trạng lạm phát Thánh Ca đã xảy ra và lợi dụng thời cơ các Giáo Phận không thể thi hành nghiêm túc việc kiểm duyệt vì hoàn cảnh không cho phép. Cho nên nhiều tác giả phổ biến nhiều bài ca không phù hợp với những tiêu chuẩn của Hội Thánh, quá nặng về tình cảm trần tục, không quan tâm tới Giáo lý và Phụng Vụ, hay vay mượn những điệu nhạc ngoài đời, ảnh hưởng loại nhạc kích động không phù hợp với sự tôn nghiêm thánh thiện của Thánh Nhạc.

Tình trạng mất dần ý thức về sự thánh thiện của Phụng Vụ qua những thực trạng không phân biệt được Thánh Nhạc đích thực với các loại nhạc sinh hoạt tôn giáo. Thêm vào đó phong cách thể hiện chưa nghiêm túc trong Thánh Đường như ở một số nơi, Ca đoàn còn nặng về phần trình diễn. Cũng có nơi sử dụng ban nhạc kích động như đang diễn trên sân khấu giải trí vũ trường đã không phù hợp với những chỉ thị của Hội Thánh.

C- Nguyên nhân đưa đến những hiện tượng tiêu cực trên:

Trước hết phải nói đến các Nhạc sĩ sáng tác, các Ca trưởng, Trưởng ban nhạc, và các Ca viên đã không được học hỏi và sống tinh thần Phụng Vụ. Ngoài ra những người làm công tác Thánh Nhạc chưa thông suốt đường lối của Hội Thánh và thiếu tài liệu phổ biến cho họ có cơ hội tham khảo thêm.

Đồng thời các Giáo Phận không có những chỉ thị sâu sát, rõ ràng về đường lối Phụng Vụ và thiếu đào tạo. Vấn đề nâng đỡ những người chuyên môn cũng chưa được lưu tâm chính đáng. Hầu như đa số các Giáo Phận đều không có đủ những người đặc trách về vấn đề Thánh Nhạc được đặt dưới sự hướng dẫn của Đấng Bản Quyền.

D- Đề nghị:

Quan trọng hơn hết là chúng ta phải có những người có khả năng đặc trách về Phụng Vụ và Thánh Nhạc dưới sự hướng dẫn của Đấng Bản Quyền. Các Giáo Phận cũng nên cung cấp đầy đủ những tài liệu và những chỉ dẫn rõ ràng về Phụng Vụ và Thánh Nhạc. Lưu tâm đến việc đào tạo, nâng đỡ những người làm công tác Thánh Nhạc là điều không thể thiếu. Hướng dẫn các nhạc sĩ sáng tác để có những tác phẩm đi sâu vào Lời Chúa, Phụng vụ, mang tính Dân tộc và tính Cộng đồng. Ban Thánh Nhạc của các Giáo Phận nên ưu tiên những bài lấy từ Thánh Kinh, Phụng Vụ, Giáo lý, Thần học và những lời cầu nguyện đã được chọn lọc có tính cách Cộng đoàn và có tinh thần Thần học, Giáo lý, Thánh Kinh...

V – KẾT LUẬN:

Như vậy Thánh Nhạc phải tuân theo những nguyên tắc, qui luật đã được chỉ định rõ ràng trong Hội Thánh và phải đạt được vai trò “*tôn vinh Thiên Chúa và Thánh hóa tâm hồn các tín hữu*” và cũng nói lên được tính cách “thánh thiện” và “nghệ thuật” là điều phải nên. Lược lại trong Hiến chế Phụng Vụ số 119, hay như trong Huấn thị “De Musica in Sacra Liturgia” số 60, Giáo Hội luôn khuyến khích tất cả những ai làm công tác Thánh Nhạc phải nghiên cứu các truyền thống âm nhạc của dân tộc mà họ đang phụng vụ. Những gì tôi trình bày trong tiểu luận này chỉ là những kiến thức rất tổng quát nhưng cũng rất cần thiết cho những ai muốn tìm hiểu và sống theo tinh thần của Thánh Nhạc. Vì những vấn đề tôi trình bày ở trên là hoàn toàn dựa vào các tài liệu về Thánh Nhạc của Giáo Hội đã được phổ biến công khai. Có thể đây là những vấn đề mới cho một số người nhưng thiết nghĩ cũng không có gì mới cho những quý vị nào đã và đang tìm hiểu để thực thi Phụng Vụ Thánh Nhạc một cách nghiêm chỉnh. Dù sao đi nữa, những kiến thức mới hay cũ, chúng ta cùng có chung một mục đích là gây dựng nền Thánh Nhạc Việt Nam tiến tới một nền âm nhạc Dân tộc hiện

đại theo chiều hướng của Công Đồng Vatican II. Chúng ta phải phát huy được tính dân tộc trong ngôn ngữ Thánh Nhạc. Chúng ta cũng không quên gìn giữ, bảo tồn vốn âm nhạc dân tộc cổ truyền để nâng cao giá trị bài bản gốc chứ không làm biến dạng chúng. Chúng ta cũng nên sáng tạo cái mới trên cơ sở truyền thống cổ truyền của dân tộc, dựa vào một nét nhạc hay một hình thể nào đó để khai thác chúng trở thành một nền âm nhạc hiện đại. Chúng ta cũng không quên tiếp tục tiếp thu những tinh hoa của nền âm nhạc Thánh Ca Âu Mỹ như các thể loại về hòa âm, đối ca, hay phối dàn nhạc. Ước mong sao trong tương lai Giáo Hội Việt Nam sẽ hình thành được một cơ chế ***Thánh Nhạc Dân Tộc*** hoàn hảo và thống nhất cho cả nước. Chắc rằng ngày đó cũng không còn xa. *Amen.*

Viết tại Little Saigon ngày 28 tháng 8 năm 2001

Giáo Phận Orange - California

Lâm Bảo Nam